

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2024

Số: 116/NQ-CP

| |
|----------------------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |
| ĐẾN Giờ: C |
| Ngày: 04/9/2024 |

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2024

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, tổ chức ngày 24 và ngày 27 tháng 8 năm 2024,

QUYẾT NGHỊ:

Chính phủ đánh giá cao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan đã tích cực chuẩn bị các dự án Luật, Pháp lệnh, Đề nghị xây dựng Luật; nghiêm túc tiếp thu và giải trình các ý kiến; các Thành viên Chính phủ đã nghiên cứu, phát biểu rất trách nhiệm về các nội dung tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2024. Đề nghị tiếp tục phát huy tinh thần này trong các Phiên họp tới. Các cơ quan khẩn trương hoàn thiện các nội dung trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 vào tháng 10 năm 2024 (dự kiến Quốc hội cho ý kiến 11 luật và xem xét thông qua 14 luật).

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo công tác xây dựng pháp luật, ưu tiên dành nguồn lực, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững theo hướng: (i) Tránh trường hợp khi chưa có luật thì làm được, khi có rồi thì vướng không thực hiện được, các quy định bị chồng chéo, mâu thuẫn...; (ii) Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực; thiết kế công cụ giám sát, kiểm tra, đôn đốc; nâng cao năng lực thực thi và trách nhiệm của người được phân cấp, phân quyền; cắt giảm các thủ tục hành chính; không tạo ra "cơ chế xin - cho" góp phần giảm chi phí tuân thủ, thời gian, đi lại, phòng ngừa tham nhũng

vật; đặc biệt là góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo công ăn, việc làm cho người dân tốt hơn; (iii) Không để xảy ra tình trạng cài cắm lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, mà phải vì lợi ích chung, trong sáng, vô tư trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; (iv) Kế thừa các quy định còn giá trị, đang thực hiện tốt không có vướng mắc thì không thêm thủ tục hành chính trong các Luật dự kiến sửa đổi, bổ sung; xây dựng hành lang pháp lý cho những vấn đề mới phát sinh, dự báo để có hướng xử lý đối với những tình huống bất ngờ nhằm xây dựng được một hệ thống pháp luật ổn định lâu dài; (v) Các cơ quan cần có sự phối hợp chặt chẽ với nhau để có giải pháp hiệu quả; tiếp tục lắng nghe ý kiến góp ý của Nhân dân, các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách.

Tại Phiên họp ngày 24 tháng 8 năm 2024, Chính phủ đã thảo luận, cho ý kiến đối với 08 nội dung: (1) Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; (2) Dự án Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi); (3) Dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi); (4) Dự án Pháp lệnh Quản lý, bảo vệ Khu di tích Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; (5) Đề nghị xây dựng Luật Đầu tư công (sửa đổi); (6) Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; (7) Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật của Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ Quốc gia; (8) Việc điều chuyển Trường Cao đẳng nghề số 1 – Bộ Quốc phòng, Trường Cao đẳng nghề số 4 – Bộ Quốc phòng và Trường Cao đẳng nghề số 20 – Bộ Quốc phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng về trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Tại Phiên họp ngày 27 tháng 8 năm 2024, Chính phủ tiếp tục thảo luận, cho ý kiến đối với 03 nội dung: (1) Dự án Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (2) Dự án Luật Nhà giáo; (3) Dự án Luật Công nghiệp công nghệ số.

Chính phủ quyết nghị các nội dung cụ thể như sau:

1. Về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam

Chính phủ đánh giá cao Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thống nhất sự cần thiết ban hành Luật nhằm thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam trong đó có xây dựng đội ngũ sĩ quan; sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm khắc phục vướng mắc, bất cập, bảo đảm phù hợp thực tiễn.

Bộ Quốc phòng nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến các Thành viên Chính phủ theo hướng:

- Tiếp tục bám sát và thể hiện rõ các chính sách đã được Chính phủ thông qua

của Đề nghị xây dựng Luật¹; rà soát kỹ lưỡng về thẩm quyền, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các quy định pháp luật có liên quan; tăng cường phân cấp, phân quyền, đơn giản các thủ tục thực hiện, tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học để hoàn thiện dự án Luật.

- Về thẩm quyền quy định cụ thể vị trí có cấp bậc quân hàm cao nhất là Trung tướng, Thiếu tướng và cấp bậc quân hàm cao nhất đối với chức vụ, chức danh của sĩ quan là cấp tướng của đơn vị thành lập mới, đơn vị được tổ chức lại: Báo cáo rõ và đề nghị Quốc hội phân cấp thẩm quyền này cho Chính phủ.

- Về hạn tuổi phục vụ tại ngũ cao nhất của sĩ quan: Thống nhất quy định tuổi nghỉ hưu của nam sĩ quan và nữ sĩ quan bằng nhau.

- Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hoàn thiện nội dung về điều kiện nghỉ hưu, bảo đảm thống nhất với quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, đồng thời phù hợp với đặc thù của sĩ quan Quân đội.

- Về nội dung² sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 46 và nội dung³ bổ sung khoản 5 vào Điều 47 Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về nhà ở: Thống nhất định hướng phát triển nhà ở xã hội cho Quân đội; đặc biệt là lực lượng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo phù hợp với đặc thù của Quân đội và khả năng của địa phương; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Nhà ở, Luật Đất đai, Luật Quy hoạch...

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL; giao Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

2. Dự án Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết xây dựng dự án Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi). Hồ sơ dự án Luật cơ bản thể hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về các chính sách đối với thuế tiêu thụ đặc biệt để phù hợp với điều kiện, xu thế phát triển trong nước và thế giới cũng như các thông lệ, cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Cơ bản thống nhất với các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung của dự án Luật; tuy nhiên, cần xây dựng quy định về thuế tiêu thụ đặc biệt bám sát nguyên tắc định hướng tiêu dùng vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế nhưng phải đáp ứng được yêu cầu bảo vệ môi trường, sức khỏe người dân, không khuyến khích tiêu dùng một số mặt hàng, dịch vụ xa xỉ trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế

¹ Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 06/07/2024.

² “2. Bộ Quốc phòng ... chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập kế hoạch phát triển nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện”

³ Chính quyền địa phương các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm “5. Bố trí quỹ đất và bàn giao cho Bộ Quốc phòng để phát triển nhà ở xã hội cho Quân đội”.

và bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của Việt Nam.

- Việc tăng thuế đối với một số mặt hàng như rượu bia, thuốc lá... cần đi đôi với cơ chế hiệu quả phòng, chống buôn lậu, trốn thuế, có các công cụ để ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật liên quan. Các quy định điều chỉnh thuế suất đối với một số mặt hàng, dịch vụ cụ thể như phòng tập thể thao điện tử; điều hòa dân dụng, phương tiện giao thông có cơ chế vận hành hoặc sử dụng nhiên liệu thân thiện với môi trường; xe ô tô bán tải phục vụ sản xuất, kinh doanh... cần được bổ sung giải trình, thuyết minh có đầy đủ căn cứ để bảo đảm tính đồng bộ, khả thi. Lộ trình tăng thuế cần tính toán hợp lý, bảo đảm sự vận hành của doanh nghiệp, tránh gây đứt gãy hoạt động kinh tế - xã hội.

- Cần rà soát, tổng kết và nghiên cứu đề Luật có thể giao Chính phủ quy định một số mặt hàng thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt phù hợp với biến động nhanh chóng của thị trường hoặc nhu cầu xã hội, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước một cách linh hoạt, bảo đảm bao quát, không bỏ lọt các mặt hàng chịu thuế.

- Đối với một số nội dung được sửa đổi, bổ sung như xác định giá tính thuế, hoàn thuế, khấu trừ thuế... cần được đánh giá kỹ lưỡng để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đồng thời có quy định về chuyển đổi số nhằm bảo đảm sự minh bạch, hiệu quả, đồng bộ trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Bộ Tài chính tiếp tục chủ động đánh giá, rà soát, lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, địa phương, hiệp hội, chuyên gia và doanh nghiệp, người dân để bảo đảm xây dựng các quy định phù hợp thực tiễn. Chú trọng công tác truyền thông chính sách để tạo sự đồng thuận với các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung.

Khẩn trương nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ kết luận của Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật ngày 24 tháng 8 năm 2024 để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, báo cáo Thường trực Chính phủ xem xét trước ngày 30 tháng 8 năm 2024.

3. Dự án Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi)

Chính phủ đánh giá cao sự chuẩn bị nghiêm túc, tích cực của Bộ Tài chính trong xây dựng và hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thống nhất về sự cần thiết xây dựng và phạm vi sửa đổi Luật này nhằm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về hoàn thiện pháp luật về thuế; đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và tăng cường hợp tác quốc tế về thuế; tạo môi trường pháp luật thống nhất, đồng bộ, khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Bộ Tài chính nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát để bảo đảm nội dung dự án Luật có tính khả thi; giải quyết tốt những khó khăn, vướng mắc trong việc thu thuế; có chế tài rõ ràng; bảo đảm lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ;

- Bảo đảm cơ sở thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; thiết kế công cụ hiện đại để thu thuế, kiểm soát và kiểm tra hiệu quả, phù hợp với thông lệ quốc tế; sử dụng hóa đơn điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa trong quản lý thuế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội;

- Giảm bớt thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho việc thu thuế và nộp thuế, nâng cao ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ người nộp thuế, chống thất thu thuế, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại điện tử, dịch vụ ăn uống, bán lẻ..., bảo đảm sự công bằng, bình đẳng giữa các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế và phù hợp Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030;

- Về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, cần đánh giá toàn diện về việc thực hiện chính sách và các quy định tại Nghị quyết số 107/2023/QH15 của Quốc hội ngày 29 tháng 11 năm 2023 và sẽ đề xuất luật hóa các quy định này vào thời điểm thích hợp.

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát các nội dung của dự thảo Luật và trao đổi với các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Công Thương và các Bộ, ngành khác có liên quan để chỉnh lý dự án Luật nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật (đặc biệt là các quy định về: người nộp thuế; nguyên tắc, đối tượng ưu đãi thuế; miễn, giảm thuế...).

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến Luật tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

4. Về dự án Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sửa đổi)

Chính phủ thống nhất giao Bộ Tài chính nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về đổi mới, cơ cấu lại và phát triển doanh nghiệp nhà nước; xử lý triệt để bất cập, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn chưa có cơ sở pháp lý giải quyết theo tinh thần của Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và yêu cầu về phát triển khơi thông nguồn lực tại doanh nghiệp nhà nước; phân định rõ trách nhiệm của từng chủ thể khi tham gia thực hiện quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; phân định rõ giữa quản lý nhà nước với quản lý vốn nhà nước.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm phân cấp, phân quyền đi đôi nâng cao năng lực thực thi, phân bổ nguồn lực có hiệu quả; quy định

cơ chế giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động của từng cấp quản lý; đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý doanh nghiệp theo mục tiêu tổng thể, không theo từng dự án; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tăng cơ hội đầu tư cho doanh nghiệp; tập trung vào quy định quản lý và đầu tư hiệu quả nguồn vốn nhà nước tại các doanh nghiệp để tạo cơ chế thông thoáng làm động lực cho doanh nghiệp nhà nước tổ chức sản xuất, kinh doanh hiệu quả, khơi thông nguồn lực cho phát triển (trong đó có nguồn lực đất đai) thay vì hạn chế quyền của doanh nghiệp nhà nước trong việc đầu tư, góp vốn để sản xuất, kinh doanh.

- Rà soát dự thảo Luật với các Luật khác có liên quan, nhất là Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Xây dựng... để bảo đảm đồng bộ, thống nhất, không chồng chéo, mâu thuẫn dẫn đến cách hiểu khác nhau khi triển khai thực hiện; bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; bảo đảm nguyên tắc kế thừa những quy định của Luật số 69/2014/QH13 và quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật này đã được áp dụng ổn định, hiệu quả trong thực tiễn, có tác động tích cực đối với sự phát triển của doanh nghiệp nhà nước; bảo đảm hài hòa quyền và lợi ích của Nhà nước với doanh nghiệp, quyền lợi của người lao động trong doanh nghiệp nhà nước.

- Tăng cường hoạt động tham vấn, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các chuyên gia, nhà khoa học để nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có liên quan và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp.

- Về việc bổ sung ngành, lĩnh vực được đầu tư vốn để thành lập doanh nghiệp (như: kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa - xã hội...): Bộ Tài chính rà soát kỹ việc mở rộng phạm vi, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 12-NQ/TW về việc nhà nước tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu; địa bàn quan trọng và quốc phòng - an ninh; những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư; củng cố phát triển một số doanh nghiệp có quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế trong một số ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế.

- Về Quỹ Đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp: Bộ Tài chính tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, xác định mức trích lập lợi nhuận sau thuế phù hợp nhu cầu nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp, tạo động lực tăng trưởng cho doanh nghiệp nhà nước, đồng thời bảo đảm cân đối ngân sách nhà nước; đánh giá kỹ cơ sở pháp lý và thực tiễn về điều chuyển Quỹ Đầu tư phát triển giữa các doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền bảo đảm không tạo cơ chế xin-cho, không thể hiện sự can thiệp hành chính của cơ quan nhà nước vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Về các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư vốn, sắp xếp, cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp: Bộ Tài chính rà soát toàn bộ các quy định của dự thảo Luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thủ tục thẩm tra, phê duyệt dự

án đầu tư, thủ tục thẩm tra của Bộ Tài chính khi thực hiện hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp bảo đảm đầy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở vốn và doanh nghiệp, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các bộ, cơ quan liên quan nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Thường trực Chính phủ, ý kiến của Thành viên Chính phủ; nghiên cứu, rà soát kỹ các nhóm vấn đề được nêu tại Văn bản số 98/BĐMDN ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; tập trung nguồn lực, chủ động tiếp tục phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi Bộ Tư pháp cho ý kiến, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 8 năm 2024.

5. Về dự án Luật Nhà giáo

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết phải xây dựng Luật Nhà giáo nhằm thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về nhà giáo được nêu tại các Văn kiện của Đảng⁴; khắc phục các hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập về thể chế, pháp luật trong hoạt động quản lý, phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; bảo đảm tính kế thừa, tính thống nhất, đồng bộ giữa Luật Nhà giáo với các luật khác có liên quan.

Chính phủ đánh giá cao Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan liên quan, tích cực chuẩn bị, trình dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do tính chất nghề nghiệp của nhà giáo, nên dự án Luật này cần lưu ý một số nội dung sau:

⁴ Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII, Kết luận số 14-KL/TW ngày 26/7/2002, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX đã chỉ rõ: “Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục và được xã hội tôn vinh”, “Sớm xây dựng chính sách sử dụng và tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, có công lao trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo”;

Chỉ thị số 40/2004/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban Chấp hành Trung ương về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã xác định “nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nòng cốt, có vai trò quan trọng” và đặt ra nhiệm vụ nghiên cứu, chuẩn bị để trình Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo;

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đặt ra nhiệm vụ, giải pháp “Sửa đổi, bổ sung pháp luật về công chức, viên chức, đội ngũ nhà giáo và pháp luật có liên quan”;

Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã nhấn mạnh: “Nâng cao nhận thức và vai trò quyết định chất lượng GDDT của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”; đồng thời, xác định một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo là “phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDDT”. Nghị quyết cũng nhấn mạnh việc “xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo”.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra mục tiêu đột phá chiến lược giai đoạn 2021-2030 của nước ta là “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài...”.

- Bám sát và thể hiện rõ các chính sách đã được Chính phủ thông qua trong Đề nghị xây dựng Luật tại Nghị quyết số 95/NQ-CP ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Chính phủ.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định có liên quan về nhà giáo; kế thừa những quy định đã được thực tế chứng minh, áp dụng có hiệu quả; bổ sung các quy định để xử lý những bất cập, vướng mắc phát sinh trên thực tiễn, nhất là những bài học từ công tác quản lý, phát triển, nâng cao chất lượng của đội ngũ nhà giáo trong thời gian qua; có lộ trình, bước đi phù hợp, bảo đảm tính khả thi và nguồn lực để thực hiện; bảo đảm đúng nguyên lý và nội hàm của quản lý nhà nước, giảm tối thiểu những việc làm cụ thể không phải quản lý nhà nước; tách nhà giáo ra khỏi đối tượng điều chỉnh của Luật Viên chức, nhưng cần kế thừa các quy định còn phù hợp với đặc thù nghề dạy học của Luật này; quy định cụ thể các chính sách đặc thù đối với nhà giáo (ngoài lương cơ sở, phụ cấp là cao nhất như Kết luận 91-KL/TW đã nêu) thì cần thiết kể thêm các chính sách hỗ trợ, thu hút nhân tài vào ngành giáo dục, người có tâm huyết giảng dạy ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo phù hợp, khả thi, có khả năng đáp ứng nguồn lực của ngân sách nhà nước; cần làm rõ đặc điểm nghề nghiệp của nhà giáo theo từng cấp học, trình độ đào tạo và phương thức đào tạo có tính đến yếu tố đặc thù trong từng lĩnh vực để làm căn cứ quy định chính sách phù hợp; cần phân cấp, phân quyền mạnh trong hệ thống cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục, đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát quyền lực; giảm tối đa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ của các cấp, các ngành, của giáo viên, của người dân; tăng cường hợp tác công tư trong đào tạo đội ngũ nhà giáo, khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo, tạo điều kiện để nhà giáo được tự do hành nghề trong khuôn khổ pháp luật; giao Chính phủ quy định về đội ngũ nhà giáo trong lực lượng vũ trang cho phù hợp, đúng thẩm quyền.

Đối với các quy định đặc thù trong dự thảo Luật Nhà giáo khác với các quy định của các luật hiện hành khác thì cần có giải pháp để xử lý sự khác nhau đó tại luật này hoặc luật có liên quan; cần thiết làm rõ, cụ thể trong điều khoản thi hành, điều khoản chuyển tiếp.

- Rà soát, bảo đảm tính phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm các quy định khi ban hành là hợp lý, khả thi, hiệu quả.

- Tích cực tham khảo kinh nghiệm quốc tế, có chọn lọc, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của giáo dục Việt Nam.

- Tích cực tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học; đẩy mạnh truyền thông chính sách để tạo sự đồng thuận cao; phối hợp hiệu quả với các bộ, ngành, cơ quan liên quan trong quá trình soạn thảo, hoàn thiện Dự thảo luật.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ có liên quan khẩn trương tiếp thu đầy đủ ý kiến của thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật Nhà giáo, báo cáo Phó Thủ tướng Lê Thành Long trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội về dự án Luật này; giao

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV.

6. Về Dự án Luật Công nghiệp công nghệ số

Chính phủ đánh giá cao Bộ Thông tin và Truyền thông đã tích cực nghiên cứu, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đánh giá thực tiễn, xây dựng các chính sách mới để xây dựng dự án Luật Công nghiệp công nghệ số. Chính phủ thống nhất về sự cần thiết xây dựng Luật nhằm quán triệt và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, tự chủ dựa trên các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, sản xuất, ứng dụng các sản phẩm của ngành công nghiệp công nghệ số.

Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số với các yêu cầu sau:

- Rà soát các quy định bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng về phát triển lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, đổi mới sáng tạo⁵; đồng bộ, thống nhất với quy định của các luật có liên quan: Luật Đầu tư, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Công nghệ cao, Luật Các tổ chức tín dụng,... Rà soát, chỉnh lý các khái niệm mới trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số để dễ hiểu, dễ áp dụng.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế thúc đẩy, ưu đãi đầu tư, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, đặc biệt đối với lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo,... Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cần dựa trên cơ sở khoa học, hợp lý, có tính khả thi, tạo cơ chế thông thoáng, phân cấp, phân quyền, cắt giảm thủ tục hành chính, phân bổ nguồn lực gắn với hậu kiểm để thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ số.

- Hoàn thiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm, dịch vụ công nghệ số theo hướng thúc đẩy phát triển và bảo đảm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát có thể được áp dụng đối với các lĩnh vực; có quy định phù hợp với các điều kiện cụ thể, chặt chẽ về các trường hợp miễn trừ trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hành chính cho cơ quan, người có thẩm quyền cấp phép và tổ chức, doanh nghiệp tham gia thử nghiệm trong trường hợp các cá nhân, tổ chức thực hiện do lỗi khách quan, không vụ lợi và tuân thủ đúng, đủ quy định của pháp luật; đối với vấn đề miễn trách nhiệm hình sự, cần nghiên cứu áp dụng quy định hiện hành của Bộ luật Hình sự.

⁵ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu BCHTW Đảng khóa XIII và Kế hoạch 13-KH/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và giải quyết các tồn tại, bất cập do quy định pháp luật hiện hành; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Về một số sản phẩm, dịch vụ của công nghiệp công nghệ số như tài sản số, tài sản mã hóa, trí tuệ nhân tạo: nghiên cứu, bổ sung các quy định mang tính nguyên tắc “về tiêu chí, nguyên tắc quản lý tài sản số, phân công trách nhiệm quản lý” và giao cho Chính phủ quy định chi tiết để bảo đảm tính khả thi của luật này.

Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về các quy định có liên quan trong dự thảo Luật để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội; tăng cường truyền thông chính sách, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

7. Về Đề nghị xây dựng Luật Đầu tư công (sửa đổi)

Chính phủ đánh giá cao việc Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ, tập trung cao độ nguồn lực để chủ động, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan lập hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật trình Chính phủ đúng tiến độ. Nội dung đề xuất xây dựng Luật đã thể hiện tính đột phá, cách mạng vì mục tiêu tăng trưởng, lợi ích của quốc gia trong lĩnh vực đầu tư công, bảo đảm cơ sở chính trị, pháp lý được Đảng và Nhà nước giao về việc hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực đầu tư công.

- Cơ bản đồng ý với 05 nhóm chính sách được đề xuất tại Đề nghị xây dựng Luật nhưng cần tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp ý kiến để tiếp thu, chỉnh lý các chính sách trên cơ sở đổi mới tư duy một cách thông thoáng nhằm tiếp cận tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thực sự giải phóng các nguồn lực, tránh lãng phí, kéo dài thời gian triển khai các dự án.

- Thống nhất với một số nội dung cụ thể dự kiến sửa đổi, bổ sung trình Quốc hội xem xét như nâng quy mô vốn của dự án quan trọng quốc gia lên 30 nghìn tỷ đồng và điều chỉnh quy mô các dự án liên quan; nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư dự án; danh mục dự án Chính phủ báo cáo Quốc hội để ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn là danh mục dự kiến; bổ sung cơ chế, thủ tục rút gọn, linh hoạt trong việc sử dụng vốn và trình tự thủ tục triển khai đối với một số dự án đặc thù, cấp bách để thực hiện nhiệm vụ chính trị hoặc yêu cầu thiết yếu, quan trọng của bộ, ngành, địa phương... Trên cơ sở tiếp tục nghiên cứu, đánh giá để bảo đảm nội dung, tính thống nhất, đồng bộ với các quy định pháp luật liên quan, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Việc phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực đầu tư công cần được nghiên cứu bảo đảm các nội dung đề xuất có tính khả thi cao, gắn với việc phân bổ nguồn lực hiệu quả, bảo đảm phù hợp với năng lực tổ chức của từng cấp, từng cơ quan; đồng thời có cơ chế giám sát, kiểm tra, đôn đốc, xử lý vướng mắc kịp thời. Các quy trình, thủ tục hành chính rườm rà cần được rà soát đơn giản hóa, loại trừ các yếu tố phiền hà, gây ách tắc, tạo ra môi trường đầu tư xấu, nguy cơ gây suy thoái cán bộ.

- Việc sửa đổi Luật cần bảo đảm không tạo môi trường, “cơ chế xin – cho”; không đầu tư dàn trải mà có trọng tâm, trọng điểm, huy động hiệu quả nguồn lực

của các thành phần kinh tế khác. Cần phát huy vai trò các dự án đầu tư công, nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương để thúc đẩy sự kết nối, phát triển kinh tế, xã hội giữa các vùng, tỉnh, quốc gia cũng như các nước trong khu vực và thế giới.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ động tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, các cơ quan liên quan của Quốc hội để đánh giá, thống nhất quan điểm, chính sách, thực hiện tốt công tác truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, giải trình đầy đủ ý kiến của Thành viên Chính phủ; hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp; giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, trình Quốc hội cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn và xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 8, tháng 10 năm 2024 theo quy trình 01 kỳ họp.

8. Về Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu

Chính phủ đánh giá cao Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu nhằm tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc trong công tác quy hoạch, hoạt động đầu tư và đấu thầu theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội, Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội và Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết xây dựng Luật và mục tiêu của 09 nhóm chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tiếp thu tối đa ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, tạo lập khung khổ pháp lý để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, góp phần ổn định, nâng cao chất lượng, tính cạnh tranh của môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo cơ chế thông thoáng thu hút nhà đầu tư trong các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp năng lượng sạch, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn... nhằm khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

- Hoàn thiện Báo cáo về tình hình và khó khăn, vướng mắc liên quan đến một số quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu tại hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật; xác định rõ các vấn

đề bất cập, vướng mắc trong thực tiễn thi hành, nguyên nhân của các bất cập, vướng mắc; tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, người làm công tác thực tiễn, các cá nhân, tổ chức liên quan để hoàn thiện các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách, đặc biệt là những nội dung sửa đổi, bổ sung quan trọng nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức liên quan và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp.

- Rà soát kỹ nội dung sửa đổi, bổ sung tại 04 Luật nêu trên, nhất là những chính sách, nội dung mới được đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Đề nghị xây dựng Luật (như: quy định về thủ tục đầu tư đặc biệt; trình tự, thủ tục rút gọn trong điều chỉnh quy hoạch; mở rộng lĩnh vực đầu tư thực hiện dự án PPP, bổ sung một số trường hợp áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, các trường hợp chỉ định thầu...), bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan rà soát, đánh giá các quy định vướng mắc, bất cập của một số Luật khác có liên quan (nếu có) để đề xuất sửa đổi, bổ sung ngay trong dự án Luật này; bám sát quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về chào bán trái phiếu riêng lẻ tại Luật Doanh nghiệp.

- Tiếp tục tổng hợp, nghiên cứu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật; hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, bảo đảm đánh giá đầy đủ, toàn diện các tác động tích cực, tiêu cực về kinh tế - xã hội, giới, thủ tục hành chính và hệ thống pháp luật của từng giải pháp để có cơ sở lựa chọn phương án khả thi, phù hợp với thực tiễn.

- Về việc tiếp tục thực hiện hợp đồng Xây dựng - Chuyên gia (hợp đồng BT): Chính phủ thống nhất sự cần thiết nghiên cứu để đổi mới, hoàn thiện cơ chế thực hiện hợp đồng BT. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học rà soát quy định về cơ chế hợp đồng BT đang được áp dụng tại một số địa phương thời gian qua, nghiên cứu, đề xuất thêm các giải pháp để hoàn thiện cơ chế thực hiện loại hợp đồng này; đánh giá kỹ tác động tích cực, tiêu cực của từng giải pháp để đề xuất giải pháp khả thi, chặt chẽ, đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn.

- Về lĩnh vực đầu tư, quy mô vốn đầu tư tối thiểu để thực hiện dự án PPP, tỷ lệ vốn nhà nước tham gia thực hiện dự án: Chính phủ thống nhất đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc mở rộng, đa dạng hóa tối đa các lĩnh vực đầu tư, bãi bỏ quy định về quy mô vốn tối thiểu để thực hiện dự án PPP và nâng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia thực hiện dự án lên mức cao hơn 50% nhưng không quá 70% với một số điều kiện cụ thể theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương) hoặc theo quyết định của Hội đồng nhân dân (đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương). Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tổng kết, đánh giá tác động kỹ lưỡng, bảo đảm quy định khả thi, chặt chẽ, phù hợp nguyên tắc, bản chất của dự án PPP.

- Về việc xử lý đối với các dự án BOT, BT chuyển tiếp: Chính phủ thống nhất cần sửa đổi, bổ sung để quy định rõ nội dung chuyển tiếp nhằm tạo cơ sở pháp lý

đầy đủ, thống nhất cho việc giải quyết những vướng mắc đang tồn tại trên thực tế. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tổng kết thực tiễn, đánh giá đầy đủ khó khăn, vướng mắc, xác định đúng những trường hợp cần có quy định chuyên tiếp để xử lý trên cơ sở bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai tại một số tỉnh, thành phố.

- Về các nội dung sửa đổi Luật Đấu thầu: Chính phủ thống nhất chủ trương phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục rà soát, tổng hợp vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Luật, tiếp thu tối đa ý kiến phản ánh của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, nhất là hoạt động mua sắm thuốc, vật tư, thiết bị y tế; rà soát, đánh giá đầy đủ tác động của việc mở rộng các trường hợp chỉ định thầu, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo đề xuất của các bộ, ngành, địa phương để có phương án xử lý phù hợp.

- Về việc phân quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án thuộc khu vực bảo vệ I của di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt; khu vực bảo vệ II của di tích quốc gia đặc biệt thuộc Danh mục di sản thế giới: Giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Di sản văn hóa để nghiên cứu nội dung phân cấp, phân quyền phù hợp, trên cơ sở bám sát quá trình sửa đổi Luật Di sản văn hóa và bảo đảm tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Về yêu cầu phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính và yêu cầu phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quá trình xây dựng Luật: Chính phủ cơ bản thống nhất với nhiều nội dung phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật. Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung quy định về kiểm soát quyền lực, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của các chủ thể có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp; giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, trình Quốc hội cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn và xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 8, tháng 10 năm 2024 theo quy trình 01 kỳ họp.

9. Về Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ Quốc gia

Chính phủ đánh giá cao Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật của Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ Quốc gia nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, ổn định các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung.

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết xây dựng và phạm vi sửa đổi các luật trong đề nghị xây dựng Luật; giao Bộ Tài chính nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Tiếp tục tổng kết, rà soát, đánh giá để bảo đảm xử lý triệt để những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với các luật khác có liên quan như Luật Đầu tư công sửa đổi, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai... tránh chồng chéo, mâu thuẫn, tạo khoảng trống pháp lý khi tổ chức thi hành Luật, tạo môi trường đầu tư minh bạch, an toàn, rõ ràng và nhanh chóng; đồng thời, tổ chức hiệu quả các hoạt động tham vấn, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các chuyên gia, nhà khoa học để nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến xác đáng, phù hợp.

- Ban hành quy trình quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cho các công trình, dự án tại địa phương hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch; tránh tình trạng ngân sách địa phương không được hỗ trợ cho các dự án ở trung ương trên địa bàn; ngân sách nhà nước của các địa phương có thể hỗ trợ cho nhau để thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các Bộ ngành, địa phương; việc phân cấp, phân quyền gắn liền với nâng cao năng lực thực thi, phân bổ nguồn lực có hiệu quả; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, xóa bỏ “*cơ chế xin-cho*”, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quá trình thực hiện.

- Nghiên cứu, bổ sung tiêu chí, công cụ để thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác; bảo đảm rõ trách nhiệm đến từng cấp thực hiện quản lý không để xảy ra thất thoát, lãng phí vốn và tài sản của Nhà nước.

- Rà soát kỹ quy định của Luật Chứng khoán để hoàn thiện khung khổ pháp lý nhằm tháo gỡ cho người dân, doanh nghiệp; có biện pháp tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các sai phạm trong lĩnh vực chứng khoán tập trung vào các hành vi lừa đảo, gian lận, trục lợi trên thị trường chứng khoán; tạo môi trường minh bạch, an toàn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khi tham gia vào thị trường chứng khoán.

- Nghiên cứu quy định cụ thể để sửa đổi Luật Kế toán nhằm tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; đảm bảo sự đồng bộ các quy định Luật Kế toán và Luật Giao dịch điện tử; đồng thời nâng cao tính tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân; phân quyền rõ thẩm quyền Ngân hàng Nhà nước ban hành chế độ kế toán đối với tổ chức tín dụng và chịu trách nhiệm về bảo đảm an toàn đối với hệ thống các tổ chức tín dụng.

- Tập trung hoàn thiện chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế, nhất là thu thuế bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, chống thất thu thuế; khi giải quyết hồ sơ thuế phải bảo đảm đúng đối tượng và đúng thời hạn trong phạm vi hồ sơ, tài liệu mà người nộp thuế phải cung cấp theo quy định của pháp luật.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ tại cuộc họp, ý kiến góp ý của các bộ, ngành, cơ quan liên quan; chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gửi Bộ Tư pháp đề tổng hợp; giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, trình Quốc hội cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn và xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 8, tháng 10 năm 2024 theo quy trình 01 kỳ họp.

10. Về dự án Pháp lệnh Quản lý, bảo vệ Khu Di tích Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến các Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự án Pháp lệnh đề trình Chính phủ vào thời gian thích hợp. Nội dung dự án cần thể chế hóa các chủ trương của Đảng về giữ gìn lâu dài, bảo vệ tuyệt đối thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh, tập trung nghiên cứu cơ chế chính sách làm cơ sở thực hiện tốt công tác này.

11. Về việc điều chuyển Trường Cao đẳng nghề số 1 - Bộ Quốc phòng, Trường Cao đẳng nghề số 4 - Bộ Quốc phòng và Trường Cao đẳng nghề số 20 - Bộ Quốc phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Chính phủ đồng ý về nguyên tắc đề xuất của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng về việc điều chuyển nguyên trạng Trường Cao đẳng nghề số 1 - Bộ Quốc phòng, Trường Cao đẳng nghề số 4 - Bộ Quốc phòng và Trường Cao đẳng nghề số 20 - Bộ Quốc phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Bộ Quốc phòng và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền chủ trì, phối hợp chặt chẽ với nhau và với các Bộ, cơ quan có liên quan thực hiện việc bàn giao và tiếp nhận 03 trường cao đẳng nghề theo quy định của pháp luật, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá

nhân liên quan, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh (nếu có) theo quy định, hoàn thành việc bàn giao và tiếp nhận 03 trường cao đẳng nghề trước ngày 31 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, PL (3b). *MO*

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long